

Đà Lạt, ngày 30 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Bích H và anh Nguyễn H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Bích H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Trần Thị Bích H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Tự Phước, phường K, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

Người bị kiện: Ông Nguyễn H, sinh năm 1990.

Hộ khẩu thường trú: Thôn TS, xã SN, huyện CD, tỉnh BRVT. Tạm trú: DC, phường K thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Bích H và anh Nguyễn H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Bích H và anh Nguyễn H thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh ngày 15/01/2017 và Nguyễn Minh K,

sinh ngày 16/12/2021 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Về việc cấp dưỡng nuôi con chị H và anh H thống nhất để hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh H xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp. Đà Lạt;
- UBND phường K, Tp.Đà Lạt;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Loan